

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2009/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 13 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người
nghiện ma túy, người bán dâm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 56/2002/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2002 của Chính phủ và tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 43/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ quy định đưa người nghiện ma túy, người bán dâm không có nơi cư trú nhất định vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 117/2007/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 01 tháng 10 năm 2007 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm;

Căn cứ Công văn số 54/TT. HĐND ngày 25/3/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến thống nhất Quy định về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số: 236/TTr- SLĐTBXH ngày 17 tháng 9 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản “Quy định về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 27/2004/QĐ-UB ngày 07/5/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện
ma túy, người bán dâm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2009/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2009
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Người nghiện ma túy, người bán dâm, chữa trị, cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lạng Sơn.
2. Người nghiện ma túy, người bán dâm chưa thành niên bị đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội để chữa trị, cai nghiện bắt buộc.
3. Người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.
4. Người nghiện ma túy có đủ 12 tuổi trở lên bị bắt quả tang sử dụng trái phép chất ma túy mà không có nơi cư trú nhất định.
5. Người bán dâm từ đủ 16 tuổi đến 55 tuổi bị bắt quả tang thực hiện hành vi bán dâm hoặc người bán dâm có tính chất thường xuyên mà không có nơi cư trú nhất định.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Người nghiện ma túy, người bán dâm, chữa trị, cai nghiện bắt buộc, tự nguyện tại Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động Xã hội; người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình và cộng đồng có trách nhiệm đóng góp và được trợ cấp các khoản chi phí chữa trị, cai nghiện. Trường hợp người nghiện ma túy, người bán dâm không đủ điều kiện đóng góp thì thân nhân của người đó phải chịu trách nhiệm đóng góp (trừ những trường hợp được miễn, giảm theo quy định).

Chương II

TRÁCH NHIỆM ĐÓNG GÓP

Điều 3. Mức đóng góp

1. Người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội phải đóng góp các khoản chi phí sau :
 - a. Các khoản đóng góp và mức đóng góp một lần:

- Tiền thuốc cắt cơn nghiện, thuốc chữa bệnh thông thường, xét nghiệm tìm chất ma túy và các xét nghiệm khác: 400.000 đồng/người/đợt;
- Tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất: 200.000 đồng/người/đợt;
- Tiền sinh hoạt văn thể: 30.000 đồng/người/đợt.

b. Các khoản đóng góp và mức đóng góp hàng tháng:

- Tiền điện, nước, vệ sinh: 50.000 đồng/người/tháng;
- Tiền ăn 300.000 đồng/người/tháng;
- Chi phí phục vụ, quản lý: 200.000 đồng/người/tháng;
- Tiền học văn hoá, học nghề (nếu bản thân đối tượng có nhu cầu) 500.000 đồng/người/tháng.

c. Thời gian đóng góp:

- Các khoản đóng góp quy định tại điểm a trên đây, đối tượng nộp một lần khi vào Trung tâm.

- Các khoản đóng góp quy định tại điểm b trên đây, đối tượng nộp trước số tiền cho 3 tháng khi vào Trung tâm; từ tháng thứ 4 trở đi đối tượng nộp hàng tháng. Số tiền đóng góp cho tháng sau nộp vào ngày thăm thân của tháng trước.

2. Người nghiện ma túy, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng thì người nghiện ma túy, vợ hoặc chồng của người nghiện ma túy; cha, mẹ hoặc người giám hộ của người nghiện ma túy chưa thành niên và gia đình người nghiện ma túy có trách nhiệm đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện gồm:

- Điều trị cắt cơn, giải độc cho người nghiện, thuốc chữa bệnh thông thường và xét nghiệm tìm chất ma túy: 400.000 đồng/người/đợt;

- Theo dõi, quản lý, giúp đỡ người sau cai nghiện: 200.000 đồng/người/tháng; trong thời gian sáu tháng.

- Các hoạt động giáo dục, phục hồi hành vi nhân cách: 180.000 đồng/người/đợt.

- Dạy nghề, tạo việc làm cho người sau cai nghiện (nếu bản thân có nhu cầu): 800.000 đồng/người/đợt.

Chương III

CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP CHI PHÍ CHỮA TRỊ CAI NGHIỆN

Điều 4. Các khoản trợ cấp

Người nghiện ma túy, người bán dâm (kể cả người nghiện ma túy, người bán dâm chưa thành niên) bị bắt buộc vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và người nghiện ma túy, người bán dâm không có nơi cư trú nhất định vào lưu trú tạm thời tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội được trợ cấp các khoản sau:

1. Tiền ăn: Mức 300.000 đồng/ người/tháng; thời gian được hưởng trợ cấp như sau:

- Người nghiện ma túy là 24 tháng, người bán dâm là 12 tháng. Thời gian chấp hành quyết định còn lại người nghiện ma túy, người bán dâm phải đóng tiền ăn theo quy định;

- Người nghiện ma túy, người bán dâm bị nhiễm HIV/AIDS, không còn khả năng lao động; người nghiện ma túy, người bán dâm chưa thành niên được trợ cấp tiền ăn trong thời gian chấp hành quyết định;

- Người nghiện ma túy, người bán dâm không có nơi cư trú nhất định vào lưu trú tạm thời (Sau đây gọi tắt là người lưu trú tạm thời) tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội được trợ cấp tiền ăn mức 10.000 đồng/người/ngày, tối đa thời gian không quá 15 ngày.

2. Tiền thuốc chữa trị, cai nghiện: Người nghiện ma túy được trợ cấp thuốc hỗ trợ cắt cơn, cấp cứu, chi phí xét nghiệm và thuốc điều trị bệnh cơ hội khác: Mức 400.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

- Người bán dâm được trợ cấp thuốc điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục, thuốc chữa bệnh thông thường, xét nghiệm và các chi phí y tế khác: Mức 200.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

- Người bán dâm đồng thời là người nghiện ma túy thì được trợ cấp thuốc điều trị và thuốc cắt cơn nghiện: Mức 550.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

- Trong thời gian chấp hành quyết định hoặc lưu trú tạm thời tại Trung tâm, nếu người nghiện ma túy, người bán dâm bị thương do tai nạn lao động thì được sơ cứu, cấp cứu kịp thời cho đến khi ổn định thương tật. Trường hợp bị ốm nặng hoặc mắc bệnh hiểm nghèo vượt quá khả năng chữa trị của Trung tâm phải chuyển đến bệnh viện của nhà nước điều trị thì chi phí điều trị trong thời gian nằm viện do bản thân hoặc gia đình tự trả, những người thuộc diện chính sách hoặc hoàn cảnh gia đình khó khăn được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận, thì được xét hỗ trợ 50% hoặc toàn bộ chi phí điều trị nhưng không quá 1.000.000 đồng/người/lần điều trị. Người nghiện ma túy, người bán dâm chưa thành niên thì được trợ cấp 100% chi phí điều trị.

3. Tiền mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: 400.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

- Đối với người lưu trú tạm thời, trong thời gian lưu trú tạm thời được sử dụng quần áo, chăn, màn của cá nhân. Trường hợp người bị đưa vào lưu trú tạm thời thiếu quần áo, chăn, màn thì Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội căn cứ vào lưu lượng người lưu trú tạm thời để mua sắm quần áo, chăn, màn cho người lưu trú tạm thời mượn.

- Đối với người nghiện ma túy, người bán dâm chưa thành niên được cấp vật dụng cá nhân bằng hiện vật như sau: Được nằm riêng giường hoặc mặt sàn bằng gỗ, có chiếu, màn, chăn bông loại 02 Kg và một áo ấm. Hàng năm, mỗi người được cấp hai chiếc chiếu, hai bộ quần áo dài, một bộ quần áo đồng phục, hai bộ quần áo lót, hai khăn mặt, hai đôi dép nhựa, hai bàn chải đánh răng, một áo mưa ni lông, một chiếc

mũ cứng. Hàng quý, mỗi người được cấp 1 tuýp thuốc đánh răng 90 gam và 01 kg xà phòng.

4. Tiền hoạt động văn hoá, thể dục thể thao:

- Mức 30.000 đồng/người/năm hoặc lần chấp hành quyết định đối với đối tượng thời gian quyết định dưới một năm;

Mức 60.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định đối với đối tượng thời gian quyết định 2 năm.

5. Tiền học văn hoá và giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách: Theo TT liên tịch 01/2005 BLĐT BXH- BGD&ĐT - BYT ngày 18/1/2006 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Bộ Giáo dục Đào tạo - Bộ Y tế hướng dẫn về công tác dạy văn hóa, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách cho người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy.

6. Tiền học nghề: Người nghiện ma túy, người bán dâm, nếu chưa qua đào tạo nghề, có nhu cầu học nghề được Giám đốc Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội xét hỗ trợ kinh phí học nghề ngắn hạn, mức 500.000 đồng/người. Chỉ hỗ trợ lần đầu, không hỗ trợ cho những đối tượng vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội từ lần thứ hai. Căn cứ vào trình độ, nhu cầu kinh phí và tình hình cụ thể, Giám đốc Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội Quyết định hình thức dạy nghề cho phù hợp.

7. Tiền vệ sinh phụ nữ: 10.000 đồng/người/tháng.

8. Tiền ăn đường, tiền tàu xe: Người nghiện ma túy, người bán dâm sau khi chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính hoặc hết thời hạn lưu trú tạm thời tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội được quyết định trở về cộng đồng, nếu hoàn cảnh khó khăn hoặc không có thu nhập từ kết quả lao động tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và địa chỉ nơi cư trú đã được xác định rõ ràng, khi trở về nơi cư trú được trợ cấp tiền ăn đường mức 20.000 đồng/người/ngày, tối đa không quá 5 ngày; trợ cấp tiền tàu xe theo giá phương tiện công cộng phổ thông. Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội có điều kiện mua vé tàu, xe thì cấp bằng vé tàu, xe cho đối tượng.

9. Tiền tái hoà nhập cộng đồng: Người nghiện ma túy, người bán dâm sau khi chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính, trở về địa phương đã có nhiều tiến bộ, cam kết không tái phạm, chưa có việc làm, bản thân, gia đình thuộc diện khó khăn được Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố trực thuộc tỉnh xét trợ cấp tái hoà nhập cộng đồng mức 750.000đồng/người để tạo việc làm, ổn định đời sống, không cấp lần thứ hai. Người nghiện ma túy, người bán dâm sau khi chấp hành xong quyết định mà vẫn ở độ tuổi chưa thành niên thì không được trợ cấp tái hoà nhập cộng đồng.

10. Tiền mai táng: Người nghiện ma túy, người bán dâm đang chữa trị cai nghiện chết tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội mà không còn người thân hoặc thân nhân không đến kịp hoặc chết do bị tai nạn lao động, Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội có trách nhiệm mai táng. Mức mai táng phí

tối thiểu là 2.000.000 đồng/người. Trong trường hợp cần trung cầu giám định pháp y để xác nhận nguyên nhân chết, Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thanh toán chi phí này theo quy định hiện hành của Nhà nước.

11. Người nghiện ma túy, người bán dâm thuộc đối tượng tự nguyện hoặc bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội bị nhiễm HIV/AIDS được trợ cấp thêm tiền thuốc chữa bệnh, tiền mua sắm các vật dụng phòng, chống lây nhiễm HIV và các khoản hỗ trợ khác (trừ tiền ăn, tiền thuốc chữa trị cai nghiện) theo quy định tại QĐ số 96/2007 ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý, chăm sóc, tư vấn điều trị cho người nhiễm HIV và phòng lây nhiễm HIV tại các cơ sở Giáo dục, trường Giáo dưỡng, cơ sở Chữa bệnh, cơ sở Bảo trợ xã hội, Trại giam, Trại tạm giam, và các văn bản hướng dẫn Quyết định.

Chương IV

CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM CHI PHÍ CHỮA TRỊ, CAI NGHIỆN

Điều 5. Chế độ miễn, giảm chi phí chữa trị, cai nghiện

Người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng được xem xét giảm một phần hoặc miễn toàn bộ chi phí chữa trị, cai nghiện thuộc các trường hợp sau đây:

1. Đối tượng được miễn đóng góp:

- Thương binh thương tật từ 21% trở lên; bệnh binh MSLĐ từ 41% trở lên;
- Con liệt sỹ;
- Con thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% trở lên;
- Con Bệnh binh có tỷ lệ thương tật từ 41% trở lên;
- Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em bị bỏ rơi, mất nguồn nuôi dưỡng; trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại là mẹ hoặc cha mất tích theo quy định tại Điều 78 của Bộ Luật Dân sự hoặc không đủ năng lực, khả năng để nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; trẻ em có cha và mẹ, hoặc cha, hoặc mẹ đang trong thời gian chấp hành hình phạt tù tại trại giam, không còn người nuôi dưỡng; trẻ em nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ gia đình nghèo.

Người chưa thành niên từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi nhưng đang đi học văn hoá, học nghề, có hoàn cảnh như trẻ em nêu trên;

- Người cao tuổi cô đơn, thuộc hộ gia đình nghèo; người cao tuổi còn vợ hoặc chồng nhưng già yếu, không có con, cháu, người thân thích để nương tựa, thuộc hộ gia đình nghèo (theo chuẩn nghèo được Chính phủ quy định cho từng thời kỳ);

- Người tàn tật nặng không có khả năng lao động hoặc không có khả năng tự phục vụ, thuộc hộ gia đình nghèo;

- Người bị nhiễm HIV/AIDS không còn khả năng lao động, thuộc hộ gia đình nghèo;

- Người đơn thân thuộc diện hộ nghèo, đang nuôi con nhỏ dưới 16 tuổi; trường hợp con đang đi học văn hoá, học nghề được áp dụng đến dưới 18 tuổi.

2. Đối tượng được giảm 50% mức đóng góp:

Người bán dâm, người nghiện ma túy thuộc diện cứu trợ xã hội theo quy định hiện hành của Chính phủ.

3. Thủ tục và hồ sơ xét miễn, giảm:

a. Đối với đối tượng chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm, hồ sơ gồm:

- Quyết định tiếp nhận đối tượng chữa trị, cai nghiện tự nguyện của Giám đốc Trung tâm;

- Bản sao các giấy tờ chứng nhận thuộc diện được miễn, giảm có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

Căn cứ hồ sơ các đối tượng được miễn, giảm Trung tâm có trách nhiệm tổng hợp, trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định.

b. Đối với đối tượng cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, hồ sơ gồm:

- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã về việc cho người nghiện ma túy được cai nghiện tại cộng đồng, gia đình;

- Bản sao các giấy tờ chứng nhận thuộc diện được miễn, giảm có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

UBND cấp xã có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ các đối tượng được miễn, giảm trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định và báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương V

QUẢN LÝ SỬ DỤNG TIỀN ĐÓNG GÓP; NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MIỄN, GIẢM CHO ĐỐI TƯỢNG.

Điều 6. Quản lý, sử dụng tiền đóng góp:

- Đối với khoản tiền đóng góp của đối tượng chữa trị, cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm: Trung tâm có trách nhiệm tổ chức thu, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán theo đúng chế độ hiện hành của nhà nước.

- Khoản tiền đóng góp của đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thu, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán theo đúng chế độ hiện hành của nhà nước.

- Toàn bộ tiền đóng góp của đối tượng chỉ được sử dụng cho công tác chữa trị và các chi phí khác phục vụ cho công tác quản lý, giám sát cai nghiện, không sử dụng vào các mục đích khác. Đơn vị phải lập sổ kế toán theo dõi chi tiết tình hình thu nộp, sử dụng và quyết toán theo quy định.

Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp, miễn, giảm cho đối tượng và cơ chế quản lý, sử dụng:

1. Nguồn kinh phí:

Kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp, miễn, giảm cho các đối tượng được bố trí từ dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách địa phương hàng năm và được cân đối cho các cấp theo cơ chế phân cấp quản lý hiện hành.

2. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí nêu trên được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư Liên tịch số 117/2007/TTLT/LĐTBXH-BTC ngày 01/10/2007 của Liên Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người bán dâm, người nghiện ma túy và các văn bản pháp luật hiện hành của nhà nước.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Sở Lao động -Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các đối tượng cần chữa trị cai nghiện và công tác hỗ trợ đối với các đối tượng nêu tại Điều 1 chương I Quy định này. Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính lập kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện hàng năm, trình UBND tỉnh quyết định. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện tại các địa phương, đơn vị, báo cáo UBND tỉnh.

Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục- Lao động xã hội và các địa phương thực hiện việc lập dự toán chi, quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn kinh phí đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật và có hiệu quả.

Điều 9. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định, tổng hợp dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, giám sát việc quản lý sử dụng kinh phí hỗ trợ theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành.

Cân đối nguồn kinh phí hàng năm để thực hiện; phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh cấp phát, kiểm soát và thanh quyết toán kinh phí theo dự toán được UBND tỉnh phân bổ.

Điều 10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường đẩy mạnh công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện, giúp đỡ cho đối tượng ổn định cuộc sống, chống tái nghiện.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã tiến hành lập hồ sơ đối tượng cai nghiện tại gia đình và cộng đồng theo Nghị định 56/2002/NĐ-CP ngày 15/5/2002 và của Chính phủ.

Điều 11. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nắm chắc tình hình người nghiện ma túy trên địa bàn quản lý, phân loại, xây dựng kế hoạch cai nghiện hàng năm. Lập hồ sơ, tổ chức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng cho người nghiện ma túy, hướng dẫn đối tượng thuộc diện miễn, giảm lập hồ sơ, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, làm cơ sở cho việc cấp kinh phí, thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 12. Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục- Lao động Xã hội tiếp nhận và hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ theo quy định; đối với đối tượng vào chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm thuộc diện được hỗ trợ, được miễn, giảm lập hồ sơ, báo cáo Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét quyết định, làm cơ sở cho việc cấp kinh phí, thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của pháp luật./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành